UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 6964 /UBND-KT	*Bình Định, ngày 21 tháng 12 năm 2017*
V/v thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững.	

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Văn bản số 9303/BNN-TCLN ngày 06/11/2017 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững

a) Công tác khoán bảo vệ rừng

Năm 2017, tổng diện tích khoán bảo vệ rừng là 105.591,09 ha, trong đó:

- Khoán bảo vệ rừng thuộc Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp bền vững 38.540,85 ha, cụ thể:

+ Khoán theo các xã khu vực II, III Nghị định 75/ND-CP: 11.273,36 ha;

+ Khoán bảo vệ rừng cho các đối tượng khác: 27.267,49 ha.

- Khoán bảo vệ rừng thuộc Chương trình 30a: 62.562,77 ha;

- Khoán bảo vệ rừng thuộc Dự án JICA2: 2.686,00 ha;

- Khoán khác: 1.801,47 ha.

b) Công tác khoán khoanh nuôi tái sinh rừng

Khoán chuyển tiếp khoanh nuôi tái sinh rừng năm 2017 là 4.775,99 ha, trong đó:

- Thuộc Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 1.323,99ha đạt 100% kế hoạch;

- Thuộc Dự án JICA2: 3.452,0 ha.

Nhìn chung công tác bảo vệ rừng được thực hiện tương đối tốt, các đơn vị đã phối hợp với kiểm lâm địa bàn, các hộ nhận khoán đẩy mạnh công tác tuần tra, kiểm tra để phát hiện, ngăn chặn kịp thời các vụ chặt phá rừng, xâm hại rừng trái phép.

c) Công tác chăm sóc rừng trồng

Năm 2017, diện tích rừng trồng đưa vào chăm sóc là 19.931,5 ha (rừng phòng hộ 2.566,55 ha; rừng sản xuất 17.364,95 ha). Đến nay, các đơn vị đã hoàn thành xong, đạt 100% kế hoạch. Nhìn chung, cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt.

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

d) Công tác trồng rừng: Năm 2017, chỉ tiêu kế hoạch trồng rừng trên toàn tỉnh là 8.500 ha. Trong đó:

- Trồng rừng phòng hộ, môi trường cảnh quan: 704,6ha;

- Trồng rừng sản xuất: 7.795,4 ha.

Đến nay đã trồng được 6.085,6 ha. Hiện các đơn vị đang tranh thủ thời tiết thuận lợi tập trung nhân lực, vật lực để đẩy nhanh tiến độ trồng rừng, dự kiến diện tích trồng rừng năm 2017 là 8.984 ha đạt 106% chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

2. Kế hoạch phân bổ vốn theo Quyết định số 2000/QĐ-BTC

Năm 2016, kinh phí khoán bảo vệ rừng và khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng trên địa bàn tỉnh Bình Định còn thiếu so với kế hoạch. Căn cứ Quyết định số 2000/QĐ-BTC ngày 05/10/2017 của Bộ Tài chính, đến ngày 19/10/2017 Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ kinh phí còn thiếu năm 2016 và kế hoạch năm 2017 tại Quyết định số 3893/QĐ-UBND. Trong đó, kế hoạch phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2017 như sau:

a) Kinh phí khoán bảo vệ rừng

Khối lượng khoán bảo vệ rừng năm 2017 là 38.540,85 ha, kinh phí thực hiện 10.083,39 triệu đồng với các hình thức khoán cụ thể như sau:

- Khoán theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP: 11.273,36 ha với định mức khoán 0,4 triệu đồng/ha; kinh phí thực hiện: 4.509,344 triệu đồng;

- Khoán bảo vệ rừng phòng hộ ven biển theo Quyết định số 120/QĐ-TTG: 1.205,48 ha, định mức khoán 0,3 triệu đồng/ha, kinh phí thực hiện 361,644 triệu đồng;

- Khoán theo Quyết định số 57/QĐ-TTg: 26.062,01ha, định mức khoán 0,2 triệu đồng/ha, kinh phí thực hiện 5.212,402 triệu đồng.

b) Kinh phí khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng

Năm 2017, khoán chuyển tiếp khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên với diện tích 1.323,99 ha, kinh phí thực hiện 282,138 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, K13 (11b).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Châu

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

Phụ lục: Tổng hợp kế hoạch phân bổ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển Lâm nghiệp năm 2017

TT	Hạng mục	ĐVT	Khối lượng (ha)	Định mức (Triệu đồng/ha)	Thành tiền (triệu đồng)	Ghi chú
	TỔNG				**10.365,53**	
1	**Khoán bảo vệ rừng**	**ha**	**38.540,85**		**10.083,39**	
1.1	Xã khu vực II, III (theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP)		11.273,36		4.509,34	
a	Rừng phòng hộ		11.273,36	0,4	4509,344	
	Trong đó: RPH ven biển					
b	Rừng đặc dụng					
c	Rừng sản xuất là rừng tự nhiên					
1.2	Khoán bảo vệ rừng cho các đối tượng khác (không thuộc đối tượng tại mục 1.2, 1.3)	ha	27.267,49		5.574,05	
a	Rừng phòng hộ		27.267,49	0,2; 0,3	5574,046	
	Trong đó: RPH ven biển		1.205,48	0,3	361,644	
b	Rừng đặc dụng					
c	Rừng sản xuất là rừng tự nhiên					
2	**Hỗ trợ bảo vệ rừng**					
2.1	Hỗ trợ bảo vệ rừng theo Nghị định 75/2015/NĐ-CP	ha				
a	Rừng phòng hộ					
b	Rừng sản xuất là rừng tự nhiên					
2.2	Hỗ trợ bảo vệ rừng theo Quyết định 24/2012/QĐ-TTg					
a	Diện tích	ha				
b	Hỗ trợ cộng đồng vùng đệm					
3	**Khoanh nuôi tái sinh rừng**	**ha**	**1323,99**		**282,138**	
3.1	KNTS tự nhiên		1323,99		282,138	
a	Mới					
b	Chuyển tiếp		1323,99	0,4; 0,2	282,138	
3.2	KNTS có trồng bổ sung cây LN	ha				
a	Mới	ha				
b	Chuyển tiếp					

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn

	Trong đó: thuộc Nghị định 75/2015/NĐ-CP					
	Mới					
	Chuyển tiếp	ha				
4	**Nhiệm vụ khác**	**ha**				

Trang văn bản chỉ đạo, điều hành:vbdh.ubndbinhdinh.vn